

Số: 01 /NQ ĐHĐCĐ-CKDK

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH 11 ban hành ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần chứng khoán Dầu khí;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí ngày 20/01/2011,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Tờ trình về cơ sở đánh giá kết quả kinh doanh năm 2010, Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2010 và Kế hoạch kinh doanh năm 2011 với nội dung sau:

- Phê duyệt Phương án đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở kế hoạch đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/01/2010.
- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 với các chỉ tiêu sau:

STT	Khoản mục	Kế hoạch 2010 (triệu đồng)	Thực hiện 2010 (triệu đồng)	% thực hiện/kế hoạch
1	Tổng doanh thu	177.970	258.656	145%
2	Chi phí	107.000	172.981	162%
3	Lợi nhuận trước thuế	70.970	85.675	121%

- Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2011 với các chỉ tiêu sau:

STT	Khoản mục	Thực hiện 2010	Kế hoạch 2011	% thực hiện/kế hoạch
1	Vốn điều lệ	509.250	598.413	118%
2	Tổng doanh thu	258.656	351.700	136%
3	Chi phí	172.981	250.300	145%
4	Lợi nhuận trước thuế	85.675	101.400	118%



Tỷ lệ đồng ý: 99.84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua **Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2010 và phương hướng hoạt động năm 2011.**

Tỷ lệ đồng ý: 99.84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua **Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010** với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản:	1.705.516.867.548 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	598.039.211.305 đồng
- Vốn điều lệ:	509.250.000.000 đồng
- Doanh thu:	258.656.043.296 đồng
- Chi phí:	172.981.738.053 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	85.675.505.243 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	64.929.252.646 đồng

Tỷ lệ đồng ý: 99.69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010**, với các nội dung chính sau:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	64.929.252.646 đồng
- Trích quỹ dự phòng tài chính và dự trữ bổ sung vốn điều lệ (10% LN sau thuế):	6.492.925.264 đồng
- Thương HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có đóng góp khác:	900.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế):	6.492.925.264 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2010:	51.043.402.118 đồng
- Lợi nhuận năm 2009 chuyển sang:	357.273.897 đồng
- Trả cổ tức năm 2010 (10%):	50.925.000.000 đồng
- Tổng số lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2011:	475.676.015 đồng

Tỷ lệ đồng ý: 99.84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua **Báo cáo của BKS về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2010 và kế hoạch năm 2011.**

Tỷ lệ đồng ý: 99.69 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua việc **lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên 2011 và năm 2011.**

Tỷ lệ đồng ý: 99.83 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2
CỔ
CỔ
JN
DÀ
KT

Điều 7: Thông qua **Quyết toán thù lao năm 2010 và Dự toán thù lao năm 2011 HĐQT, BKS Công ty, cụ thể như sau:**

❖ Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2010

- Quỹ thù lao Hội đồng quản trị Ban kiểm soát năm 2010: 1.992.450.000 đồng
- Thù lao đã chi trong năm 2010: 1.992.450.000 đồng
- Còn lại: 0 đồng

❖ Dự toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2011:

Căn cứ mức thù lao năm 2010 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2011, thông qua mức thù lao kế hoạch năm 2011 sẽ là:

TT	Đối tượng	Đơn vị tính	Số thành viên	Mức thù lao mỗi tháng	Tổng thù lao năm 2011
1	Chủ tịch HĐQT	đồng/tháng/người	01	59.850.000	718.200.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	đồng/tháng/người	01	59.850.000	718.200.000
3	Thành viên không chuyên trách HĐQT	đồng/tháng/người	03	3.000.000	108.000.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	đồng/tháng/người	01	36.337.500	436.050.000
5	Thành viên không chuyên trách BKS	đồng/tháng/người	02	2.000.000	48.000.000
	Tổng cộng				2.028.450.000

Tỷ lệ đồng ý: 99.69 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua **Kết quả chào bán cổ phiếu đợt 1 và chấm dứt chào bán đợt 2** theo Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng số 683/UBCK-GCN của UBCKNN.

Tỷ lệ đồng ý: 99.84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Điều 9: Thông qua **Phương án phát hành tăng vốn điều lệ năm 2011**

❖ Phương án chào bán

- Tên cổ phần: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

- Khối lượng chào bán 8.916.300 cổ phần
- Giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng chào bán: Đối tác chiến lược nước ngoài
- Phương thức chào bán: Chào bán riêng lẻ.
- Điều kiện khác: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.
- Vốn điều lệ sau chào bán: 598.413.000.000 đồng.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong quý I/2011.

❖ Mục đích chào bán và phương án sử dụng số vốn thu được từ đợt chào bán

- Mục đích chào bán:
 - Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - Tăng năng lực bảo lãnh phát hành của PSI.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến là 133.744.500.000 đồng sẽ bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ Lưu ký và niêm yết chứng khoán

Toàn bộ số cổ phần chào bán cho đối tác chiến lược nêu trên sẽ được lưu ký và niêm yết bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

❖ Tiêu chí lựa chọn đối tác chiến lược

- Là tổ chức nước ngoài có tiềm lực tài chính và kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán.
- Cam kết hỗ trợ PSI phát triển sản phẩm, mở rộng hoạt động ra thị trường nước ngoài cũng như hỗ trợ PSI quản lý hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro.

❖ Ủy quyền

DHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án chào bán cổ phiếu theo phương án nêu trên đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành;
- Chủ động lựa chọn đối tác chiến lược theo tiêu chí đã được ĐHĐCĐ thông qua. Chỉ đạo và giám sát việc triển khai, thực hiện hợp đồng chào bán với đối tác chiến lược;
- Chỉ đạo và giám sát việc hoàn tất mọi thủ tục để tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả của đợt phát hành;

- Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt chào bán.

Tỷ lệ đồng ý: 99.46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Điều 10: Phê duyệt việc **Điều chỉnh thời gian hạn chế chuyển nhượng của cổ phiếu đã phát hành cho CBCNV năm 2010** từ 01 năm thành 06 tháng kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành (08/10/2010).

Tỷ lệ đồng ý: 99.19% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 11: Thông qua việc **miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Đặng Phương Thủy**

Tỷ lệ đồng ý: 99.74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 12: **Bầu bổ sung ông Nguyễn Việt Anh** là thành viên Ban Kiểm soát.

Tỷ lệ đồng ý: 99.75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 13: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện thành công Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên nhất trí thông qua ngày 20/01/2011 và có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- TGD (để thực hiện);
- Các Ủy viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

**T/M.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



(Handwritten signature in blue ink)

Bùi Ngọc Thắng

